

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17-11-2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 362/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/11/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thị Th - sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp V xã V, huyện G, tỉnh K (hiện nay đang tạm trú tại ấp V, xã Vĩnh Phú, huyện Gi, tỉnh K).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Gi - sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Thị Th trình bày: Tôi và chồng tôi có tìm hiểu nhau trước được 04 tháng nên đến năm 2005 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K vào ngày 18/8/2005.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 05 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chúng tôi bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, anh Gi thường xuyên uống rượu rồi ghen tuông, kiểm chuyện và vợ chồng thường xuyên cãi vã nên chúng tôi đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng tôi là Nguyễn Ngọc Gi.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng tôi có 02 người con chung tên Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016.

Hiện nay các con đang sống chung với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Gi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi xác định có 02 chiếc xe honda (01 chiếc hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đen vàng, mua năm 2013 giá trị còn lại là 4.000.000 đồng – 5.000.000 đồng và 01 chiếc hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu vàng đen, mua năm 2017, giá trị còn lại là 25.000.000 đồng); một võ máy Composite mua năm 2020 giá trị là 2.500.000 đồng.

Đối với vàng thì có 4 chỉ vàng 18k (trong đó tôi giữ là 2,5 chỉ vàng 18k và ông Giàu giữ 1,5 chỉ vàng 18k) chứ không có 2,5 chỉ vàng 24k như anh Gi trình bày.

Về tiền cho bà Thị Tr mượn 15.000.000 đồng và ông Danh Gi2 mượn 30.000.000 đồng (trong đó có 20.000.000 đồng là tiền bảo hiểm của tôi và 10.000.000 đồng là của chung vợ chồng).

Đối với số tiền 50.000.000 đồng là tiền bảo hiểm của tôi nên đây là tài sản riêng của tôi nhưng hiện nay chỉ còn 20.000.000 đồng cho ông Gi2 mượn chứ không còn 50.000.000 đồng. Do đó, tôi yêu cầu được giữ lại 20.000.000 đồng còn các tài sản còn lại anh Gi muốn lấy tôi giao hết. Chính vì vậy nên tôi và anh Gi đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nữa.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyện vọng:

Về hôn nhân: Tôi yêu cầu được ly hôn với chồng tôi là Nguyễn Ngọc Gi.

Về con chung: Chúng tôi có 02 người con chung tên Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016. Hiện nay các con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Gi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Tại bản tự khai ngày 06/9/2022 và tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc Gi trình bày: Tôi và vợ tôi có tìm hiểu nhau trước được 04 tháng nên đến năm 2005 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K vào ngày 18/8/2005.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 05 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn như vợ tôi trình bày là không đúng mà do tôi đi làm ăn không có thời gian cho vợ con, tôi không có uống rượu thường xuyên và cũng không có ghen tuông, tuy có cãi vã nhưng không thường xuyên và chúng tôi không ly thân như vợ tôi nói. Tôi thừa nhận trong lúc tôi say rượu đến khi tỉnh rượu thì tôi không nhớ gì hết, không nhớ mình làm gì và nói gì. Nay xét thấy vợ chồng tôi không có mâu thuẫn gì lớn nên tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi mà tôi muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi con.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng tôi có 02 người con chung tên Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016. Hiện nay cháu Ng1 đang đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh còn cháu Ng2 đang sống với vợ tôi nên tôi không đồng ý ly hôn mà muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi các con. Nếu vợ tôi cương quyết ly hôn thì tôi yêu cầu được nuôi Nguyễn Thị

Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016 và đồng ý giao cháu Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 cho vợ tôi nuôi, không bên nào phải **cấp dưỡng nuôi con**.

Về tài sản chung: Tiền bảo hiểm của vợ tôi đi làm có được là 50.000.000 đồng do vợ tôi đang giữ (trong đó tôi mượn 20.000.000 đồng); vợ chồng có cho ông Danh Gi2 mượn 30.000.000 đồng và bà Thị Trang mượn 15.000.000 đồng; 02 chiếc xe honda (01 chiếc hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đen vàng, mua năm 2013 và 01 chiếc hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu vàng đen, mua năm 2017, giá trị còn lại của hai chiếc xe này tôi không xác định được); một võ máy Composite mua năm 2020 không xác định được giá trị còn lại; 2,5 chỉ vàng 24k (vợ tôi đang giữ) và 1,5 chỉ vàng 18k (tôi đang giữ). Do đó, tôi xác định vợ chồng tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Thị Th.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng tôi có 02 người con chung tên Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016. Hiện nay cháu Ng1 đang đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh còn cháu Ng2 đang sống với vợ tôi nên tôi không đồng ý ly hôn để vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi các con. Nếu vợ tôi cương quyết ly hôn thì tôi yêu cầu được nuôi Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016 và đồng ý giao cháu Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 cho vợ tôi nuôi, không bên nào phải **cấp dưỡng nuôi con**.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị Thị Th xác lập quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Ngọc Gi vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K ngày 18/8/2005 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau. Vì vậy, khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị Th cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, anh Gi thường xuyên uống rượu về rồi ghen tuông, kiếm chuyện và vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh chị đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Hơn nữa, chị Th xác định sống với anh Gi

không có hạnh phúc nên khởi kiện ra tòa xin ly hôn với anh. Còn anh Gi cho rằng anh còn thương vợ, vợ chồng không có mâu thuẫn lớn trong gia đình nên không đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị là do anh chị chưa tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và tính tính hai người không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Mặt khác, trong quá trình chung sống với nhau thì anh Gi uống rượu say về có những hành động thiếu kiểm soát nhưng đến khi tỉnh rượu thì anh không nhớ gì. Hơn nữa, anh Gi cũng thừa nhận khi anh say rượu anh cũng không kiểm soát được hành vi của mình và lúc tỉnh rượu không nhớ gì, anh cũng có đồ xăng lên người chị Th. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay, chị Th đã tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và thương yêu gì đối với anh Gi nữa nên chị cương quyết ly hôn với anh Gi. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

[4] Về con chung: Chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016, hiện nay cháu Ng1 đang đi làm trên thành phố Hồ Chí Minh con cháu Ng2 đang sống chung với chị Th nên chị Th đều có yêu cầu được nuôi cả 02 con, còn anh Gi đồng ý giao cháu Ng1 cho chị Th nuôi và anh yêu cầu nuôi cháu Ng2.

Xét về yêu cầu nuôi con của chị Thị Th thì thấy rằng: Cháu Ng1 và cháu Ng2 sống bên gia đình chị Th từ nhỏ đến nay thì chị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và hai cháu vẫn phát triển bình thường như những đứa trẻ khác, có cuộc sống ổn định về tinh thần lẫn vật chất. Đồng thời, cháu Ng1 cũng có nguyện vọng muốn với chị Th. Do đó, chị Th yêu cầu cháu Ng1 và cháu Ng2 là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Xét về yêu cầu nuôi con của anh Gi thì thấy rằng: Anh thường đi làm công trình, ít ở nhà nên không có thời gian để chăm sóc hai cháu. Đồng thời, trong quá trình chung sống giữa anh và chị Th thì anh Gi không kiểm soát được hành vi của mình khi say rượu, đến lúc tỉnh rượu thì anh không nhớ mình đã nói gì và làm gì. Hơn nữa, anh Gi có dùng xăng đổ vào người chị Th, từ những hành vi không kiểm soát đó của anh Gi cũng làm ảnh hưởng đến tâm lý của con. Đồng thời, như anh Gi thừa nhận cháu Ng2 có tâm lý lo sợ và không muốn gần gũi với anh. Vì vậy, việc giao cháu Ng2 cho anh Gi trực tiếp nuôi dưỡng sẽ có phần nào làm ảnh hưởng đến tinh thần của cháu nên yêu cầu nuôi cháu Ng2 của anh Gi là không có căn cứ để HĐXX chấp nhận. Đối với cháu Ng1 thì anh Gi đồng ý giao cháu Ng1 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này của anh.

Do đó, cần giao cháu Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016 cho chị Thị Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Đồng thời, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Thị Th với anh Nguyễn Ngọc Gi là giao cháu Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 và cho chị Thị Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, sự thỏa thuận này đúng nguyện vọng của cháu Ng1 và đúng theo qui định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Nguyễn Ngọc Gi có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi xác định vợ chồng anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Về nợ chung: Chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi xác định vợ chồng không có thiếu nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Th phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001678, ngày 24/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Gi.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Thị Th và anh Nguyễn Ngọc Gi về việc giao cháu Nguyễn Văn Ng1 - sinh ngày 25/3/2007 cho chị Thị Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và cháu Ng1 cũng có nguyện vọng muốn sống với chị Th.

Giao cháu Nguyễn Thị Kim Ng2 - sinh ngày 05/5/2016 cho chị Thị Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Ngọc Gi có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: HĐXX Miễn xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Th phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001678, ngày 24/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 17/11/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Thanh